

Bản án số: 01/2018/HS-ST
Ngày: 15-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT, TỈNH VĨNH LONG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Cường

2. Ông Nguyễn Văn Phẩm

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Kim Liên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Võ Nhựt Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Thít xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2017/TLST-HS, ngày 19 tháng 12 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2017/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2017 đối với:

* ***Bị cáo:*** Nguyễn Duy Th, sinh năm 1994; tại: xã An Ph, huyện Mang Th, tỉnh Vĩnh L; Nơi cư trú: ấp Thanh Th, xã An Ph, huyện Mang T, tỉnh Vĩnh L; nghề nghiệp: sửa chữa ô tô; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Lê Thị Th; có vợ là Lê Thị Ngọc H. Chị em ruột có 02 người (lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 2004).

Tiền sự: không; tiền án: không.

Bị cáo hiện tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

* ***Người bị hại:***

Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1965 (chết)

Địa chỉ: ấp Phú H, xã An Ph, huyện Mang T, tỉnh Vĩnh L.

**** Người đại diện theo hợp pháp của bị hại:***

Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1967

Địa chỉ: ấp Phú H, xã An Ph, huyện Mang Th, tỉnh Vĩnh L.

**** Người đại diện theo pháp luật của bị hại:***

1/ Nguyễn Hoàng Gi, sinh năm 1987

2/ Nguyễn Trung H, sinh năm 1985

3/ Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1991

Cùng địa chỉ: ấp Phú H, xã An Ph., huyện Mang Th, tỉnh Vĩnh L.

Bà Nguyễn Thị S, Nguyễn Hoàng Gi, Nguyễn Thị Ngọc H ủy quyền cho Nguyễn Trung H tham gia tố tụng. (có mặt)

****Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

1/ Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1965 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Thanh Th, xã An Ph, huyện Mang Th, tỉnh Vĩnh L.

2/ Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1999

Địa chỉ: ấp Thanh Th, xã An Ph, huyện Mang Th, tỉnh Vĩnh L.

Bà Lê Thị Ngọc H ủy quyền cho ông Nguyễn Duy Th tham gia tố tụng. (có mặt).

****Người làm chứng:***

Lê Thị Ngọc H, sinh năm 1999 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Thanh Th, xã An Ph, huyện Mang T, tỉnh Vĩnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Duy Th được cấp giấy phép lái xe hạng B1 theo quy định.

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 21/9/2017 sau khi đã uống bia xong bị cáo Nguyễn Duy Th điều khiển xe ô tô biển số 65K: 6428 chở vợ tên Lê Thị Ngọc H lưu thông trên đường Tỉnh 902 hướng từ Vũng L về Vĩnh L. Khi đến đoạn đường thuộc khu vực ấp Hòa Ph, xã An P, huyện Mang Th đối diện với Công ty chế biến thủy sản Cát T. Do không làm chủ được tay lái nên bị cáo Th điều khiển xe ô tô

lấn sang lề trái hướng đi va chạm vào xe mô tô biển số 64F6: 6297 do Nguyễn Văn L điều khiển đi một mình theo hướng ngược lại dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông Nguyễn Văn L tử vong trên đường đi cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm đã xác định như sau:

- + Tất cả số đo kéo về lề chuẩn (hướng từ Vĩnh L về Vũng L):
- + Mặt lộ: 4,5 mét.
- + Điểm đụng vào lề: 2 mét

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 365/KLGD – PC54 ngày 22/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh L kết luận Nguyễn Văn L tử vong là do trật đột sống cổ 2, gây đứt tủy cổ/Đa chấn chương.

Kết quả kiểm tra nồng độ cồn trong máu bị cáo là 0,595 mg/L

Đến ngày 19/10/2017 Nguyễn Duy Th bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mang Thít ra quyết định khởi tố bị can về tội “***Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***”, quy định tại Điều 202 Bộ luật hình sự và ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Duy Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, thừa nhận lỗi hoàn toàn trong vụ tai nạn giao thông là do bị cáo gây ra.

Về trách nhiệm dân sự, hiện nay người đại diện hợp pháp cho bị hại là anh Nguyễn Trung Hậu yêu cầu bị cáo Nguyễn Duy Th bồi thường các khoản gồm: Chi phí mai táng, các vật dụng cần thiết cho việc khâm liệm, khăn nén, hoa và tiền tổn thất tinh thần với số tiền 97.500.000 đồng. Ngoài ra anh H còn yêu cầu bị cáo bồi thường thêm chi phí sửa xe mô tô 64F6: 6297 với số tiền 2.950.000 đồng. Với yêu cầu trên bị cáo thống nhất bồi thường và hỗ trợ thêm 42.500.000 đ (Bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn đồng) hiện nay bị cáo đã khắc phục số tiền 142.950.000 đồng xong.

Đối với phương tiện xe ô tô biển số 65K: 6428 và mô tô biển số 64F6: 6297. Xét thấy trong quá trình điều tra đã làm rõ không cần thiết phải tạm giữ. Hiện nay Cơ quan CSĐT Công an huyện Mang T đã trả lại cho bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại xong.

Đối với anh Nguyễn Văn Đ đã khắc phục thay cho bị cáo số tiền 140.000.000 đ (Một trăm bốn mươi triệu đồng). Hiện nay anh Đ xác định số tiền trên là tài sản của anh cho bị cáo nên không yêu cầu bị cáo Th phải hoàn trả lại.

Tại bản cáo trạng số 31/CT.VKS, ngày 19/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Th truy tố bị cáo Nguyễn Duy Th phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo quy định tại khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm b Khoản 2 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009, tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Th phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và đề nghị xử phạt bị cáo từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Đã thỏa thuận xong.

Về vật chứng: Đã giải quyết xong.

Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo nộp án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận mình có tội và không có ý kiến tranh luận với lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện theo pháp luật của người bị hại là anh Nguyễn Trung H trình bày: Về trách nhiệm dân sự bị cáo đã bồi thường số tiền tổng cộng là: 142.950.000 đồng (Một trăm bốn mươi hai triệu, chín trăm năm mươi ngàn đồng) nên anh không có yêu cầu gì thêm; Về trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Đ trình bày: Số tiền 140.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi triệu đồng) ông đã bồi thường cho gia đình bị hại thay cho bị cáo là số tiền của bản thân ông. Ông không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền trên.

Lời nói sau cùng bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo xin lỗi đại diện gia đình bị hại và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với nội dung bản cáo trạng và lời buộc tội của vị đại diện Viện kiểm sát tại toà, phù hợp với bản kết luận điều tra, biên bản hiện trường và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Do không chấp hành đúng quy định về an toàn giao thông đường bộ, vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 21/9/2017 trên đường Tỉnh lộ 902 thuộc khu vực ấp Hòa P, xã An Ph, huyện M. Bị cáo Nguyễn Duy Th có giấy phép lái xe hạng B1 theo quy định, điều khiển xe ô tô 65K: 6428 trong tình trạng có sử dụng bia mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, không làm chủ tay lái điều khiển xe ô tô lấn sang lề trái hướng đi va chạm vào xe mô tô biển số 64F6: 6297 do Nguyễn Văn L điều khiển dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả làm ông Nguyễn Văn L tử vong.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận Nguyễn Duy Th phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, theo quy định tại khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009. Bị cáo trực tiếp điều khiển ô tô biển số 65K: 6428 đã vi phạm khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ. Lỗi chính trong vụ tai nạn này là do bị cáo Nguyễn Duy Th.

Tại Khoản 8 điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định : “Điều khiển xe ô tô, máy kéo, xe máy chuyên dùng trên đường mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn. Điều khiển xe mô tô, xe gắn máy mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá 50 miligam/100 mililit máu hoặc 0,25 miligam/1 lít khí thở.” Khoản 1 điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: “Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định và phải chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ”.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng nói chung mà còn trực tiếp xâm phạm và gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe của nhân dân. Trong vụ án này hành vi của bị cáo đã tước đi tính mạng của ông Nguyễn Văn L một cách oan uổng, gây đau thương tang tóc cho gia đình nạn nhân mà muốn khắc phục nỗi đau mất mát trên phải có một thời gian dài mới có thể quên đi. Vì thế, cần nên cho bị cáo một mức hình phạt nghiêm để răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên, xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn, hối cải. Sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự theo yêu cầu đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Trung H và trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa ông Nguyễn Trung H xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có cha ruột tham gia chiến trường Campuchia. Do đó xem đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2009.

[4] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

- Anh Nguyễn Trung H đã nhận đủ số tiền 142.950.000 đồng (Một trăm bốn mươi hai triệu, chín trăm năm mươi ngàn đồng) nên không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với phương tiện xe ô tô biển số 65K: 6428 và mô tô biển số 64F6: 6297 hiện trả lại cho bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại xong, nên miễn xét.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b Khoản 2 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy Th phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Th 03 (ba) năm tù cho hưởng án

treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 15/01/2018. Giao bị cáo Nguyễn Duy Th cho Ủy ban nhân dân xã An Ph, huyện Mang T, tỉnh Vĩnh L giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong, miễn xét

3. Về vật chứng: Đã giải quyết xong, miễn xét

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a điểm c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo Nguyễn Duy Th nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với những người tham gia tố tụng khác vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo là 15 (Mười lăm) ngày được tính kể từ ngày bản án giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MANG THÍT
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG THÍT

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Cường, Bí thư đoàn thanh niên thị trấn Cái Nhum

2. Ông Nguyễn Văn Phẩm, Chủ tịch công đoàn thị trấn Cái Nhum

Căn cứ vào các Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 10 giờ 30 phút, ngày 05 tháng 6 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số: 07/2017/HSST, ngày 11 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo: **Đặng Văn Đĩnh**, sinh năm 1975; tại: xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; trú tại: ấp Thủy Thuận, xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: mua bán; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; con ông Đặng Văn Thại và bà Châu Thị Quyên; anh chị em ruột có 08 người, lớn nhất sinh năm 1952, nhỏ nhất sinh năm 1975; có vợ là Phan Thị Huệ; con có 02 người (lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2010); tiền sự: không, tiền án: không; hiện bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

**Người bị hại:*

Nguyễn Văn Bé Hai, sinh năm 1955 (chết)

**Người đại diện theo pháp luật của người bị hại:*

Võ Thị Nga, sinh năm 1954 (vợ bị hại) (có mặt)

Địa chỉ: ấp Phước Thủy, xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

Nguyễn Thành Song, sinh năm 1978 (có mặt)

Địa chỉ: ấp Phước An, xã An Phước, huyện Mang Thít, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người người bị hại và những người tham gia tố tụng khác tại phiên tòa; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn Đĩnh phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100%

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng Khoản 1 Điều 202; Điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2009; khoản 3 Điều 76, Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH14.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100%.

3. Mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn Đĩnh 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án. Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100%

4. Các vấn đề khác:

4.1. Trách nhiệm bồi thường: Căn cứ khoản 1 Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015; tiểu mục 2.2 mục 2 phần II của Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện theo pháp luật của bị hại. Bị cáo Đinh có trách nhiệm bồi thường cho người bị hại số tiền: 93.340.000đ (chín mươi ba triệu, ba trăm bốn chục nghìn đồng). Hiện nay bị cáo Đinh đã bồi thường được số tiền là 6.000.000 (Sáu triệu đồng). Buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại số tiền còn lại là: 87.340.000đ (Tám mươi bảy triệu, ba trăm bốn chục nghìn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm thi hành án .

4.2. Về vật chứng: Về vật chứng: Trao trả xe mô tô biển số 52U1- 1972 cho bị cáo Đinh. (Hiện chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Thít đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/4/2017).

5. Án phí: Buộc bị cáo Đặng Văn Đinh nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử có mặt bị cáo, bà Nga, anh Song báo cho biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 thành viên thống nhất đạt 100%.

Biên bản kết thúc lúc 11 giờ 00 phút cùng ngày.

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa